

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1988

Địa chỉ: Đường VX, tổ B, phường BS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1994

Địa chỉ: Đường VX, tổ B, phường BS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hồng Q và chị Nguyễn Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con:

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 12/12/2016. Anh Nguyễn Hồng Q có

nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Anh T với số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 3/2018 cho đến khi cháu Nguyễn Anh T đủ 18 tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. *Về chia tài sản:* Anh Nguyễn Hồng Q và chị Nguyễn Thị D không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí sơ thẩm:*

Anh Nguyễn Hồng Q phải chịu 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng định kỳ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0001222 ngày 02/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Anh Nguyễn Hồng Q đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP.Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường BS, TP.TĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Quách Thành Trung